

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH HƯNG YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2030  
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 24/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; lấy phòng ngừa làm trọng tâm, gắn công tác phòng, chống mại dâm với việc thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe, việc làm, giảm nghèo, bình đẳng giới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; góp phần giảm thiểu tệ nạn mại dâm và các tác động tiêu cực của tệ nạn mại dâm đến đời sống xã hội; quản lý hiệu quả địa bàn và môi trường mạng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Tập trung rà soát, đề xuất hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp bảo đảm công tác phòng, chống mại dâm được triển khai thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và hệ thống pháp luật hiện hành.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội trên địa bàn tỉnh; chú trọng phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung vào các khu vực, địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao về mại dâm.

c) Phát triển mạng lưới dịch vụ can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm trên địa bàn tỉnh; tăng cường phòng, chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục, nâng cao sức khỏe tâm thần và giáo dục đồng đẳng.

d) Tăng cường quản lý địa bàn, môi trường mạng; nâng cao hiệu quả phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về mại dâm; không để hình thành hoặc tái hình thành các tụ điểm, ổ nhóm, địa bàn, khu vực phức tạp về mại dâm.

đ) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng thực thi nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; kiện toàn cơ chế phối hợp liên ngành; đẩy mạnh chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, theo dõi, quản lý, giám sát và đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

### **3. Chỉ tiêu**

a) Hằng năm:

- 100% các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp;

- 90% xã, phường trên địa bàn tỉnh tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với đặc thù địa bàn, nhóm đối tượng và được duy trì thường xuyên;

- Ít nhất 70% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh được tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng;

- 100% tin tố giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh được tiếp nhận, xác minh, phân loại và xử lý kịp thời.

b) Đến năm 2030:

- 100% văn bản về công tác phòng, chống mại dâm của tỉnh và xã, phường được ban hành theo thẩm quyền, được triển khai, thực hiện hiệu quả phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn của địa phương;

- 95% cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm được rà soát, phân loại, đưa vào diện quản lý và kiểm tra định kỳ theo quy định;

- 80% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của tỉnh và 100% đội ngũ tại xã, phường được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về phòng, chống mại dâm phù hợp với yêu cầu thực tế.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

a) Hoàn thiện thể chế

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và tính khả thi trong tổ chức thực hiện, phù hợp với phân công quản lý và mô hình tổ chức bộ máy hiện hành cũng như tình hình thực tế tại địa phương;

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm, can thiệp giảm hại và cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoà nhập cộng đồng;

- Tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách và ưu tiên triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về hoàn thiện thể chế, phòng ngừa xã hội, kiểm soát môi trường mạng, phát triển dịch vụ y tế - xã hội và chuyển đổi số trong công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

## **2. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm**

### **a) Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục**

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm phù hợp đặc điểm từng nhóm đối tượng, địa bàn và điều kiện thực tế; ưu tiên các đối tượng tại khu vực đô thị, khu du lịch, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu vực tập trung đông lao động di cư, thanh niên, sinh viên, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm;

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông (trực tiếp, gián tiếp, qua hệ thống thông tin cơ sở, báo, đài, truyền hình, mạng xã hội, công thông tin điện tử, phóng sự, pano, áp phích, tờ rơi và trên hệ thống truyền thanh xã, phường); đổi mới nội dung truyền thông theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận; tập trung giáo dục lối sống lành mạnh, kỹ năng sống, sức khỏe tình dục; nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm, bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới và ảnh hưởng tiêu cực của mại dâm đối với cá nhân, gia đình và xã hội;

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong phòng, chống mại dâm thông qua việc phổ biến tài liệu, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên; bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống mại dâm cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục;

- Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong truyền thông và tư vấn; xây dựng, cung cấp tài liệu, dữ liệu, hình ảnh, video, ấn phẩm truyền thông; sử dụng trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các sở, ngành, địa phương để phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ, phản ánh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

### **b) Công tác phòng ngừa xã hội**

- Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình, đề án, kế hoạch về bình đẳng giới, phòng, chống bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm, mua bán người, các tệ nạn xã hội khác và các chương trình an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chú trọng các giải pháp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững, hỗ trợ vay vốn và tư vấn khởi sự kinh doanh cho phụ nữ, thanh niên, người lao động di cư, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm có nguy cơ cao;

- Xây dựng và phát triển môi trường sống, môi trường lao động, môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh tại cộng đồng dân cư, khu nhà trọ, khu công nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ; tăng cường quản lý xã hội, phát hiện sớm dấu hiệu lợi dụng, dụ dỗ, lôi kéo tham gia hoạt động mại dâm.

### **3. Phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm**

#### **a) Nâng cao năng lực, phát triển mạng lưới hỗ trợ**

- Phát triển mạng lưới dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại trong công tác phòng, chống mại dâm phù hợp với đặc điểm từng địa bàn và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương;

- Nâng cao năng lực các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm công tác xã hội tổng hợp, trung tâm dịch vụ việc làm trong việc tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; phát triển các điểm tư vấn, hỗ trợ tại cộng đồng theo hướng dễ tiếp cận, an toàn, bảo mật, không kỳ thị;

- Huy động mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội, nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực tham gia tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao.

#### **b) Tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ**

- Triển khai hoạt động tiếp cận cộng đồng, cung cấp thông tin, sàng lọc nhu cầu và quản lý trường hợp đối với người bán dâm và nhóm nguy cơ cao; tư vấn, hỗ trợ và chuyển gửi kịp thời đến các dịch vụ phù hợp, bảo đảm đối tượng có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ bình đẳng và thuận lợi;

- Tổ chức thực hiện đa dạng, đồng bộ các hoạt động can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, phát triển sinh kế và các hình thức trợ giúp cần thiết khác nhằm hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng;

- Thực hiện các hình thức hỗ trợ linh hoạt như: Tư vấn trực tuyến, đường dây nóng, tư vấn lưu động; ưu tiên phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng, phát huy vai trò của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực trong truyền thông, tiếp cận, hỗ trợ, giám sát và duy trì kết quả can thiệp bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân, không kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người bán dâm;

- Lồng ghép hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại, hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm trong các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương;

- Củng cố, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả trong hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao phù hợp với điều kiện, đặc điểm địa bàn, cơ chế đặc thù và nguồn lực của địa phương.

#### **c) Tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành**

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc chia sẻ thông tin, chuyển gửi, theo dõi và cung cấp dịch vụ về y

tế, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý đối với người bán dâm và các đối tượng nguy cơ cao;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc mở rộng độ bao phủ và đa dạng hóa loại hình dịch vụ hỗ trợ trong phòng, chống mại dâm.

#### **4. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; đấu tranh, triệt phá và xử lý các vi phạm trong phòng, chống mại dâm**

a) Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn có nguy cơ phát sinh mại dâm

- Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ, thường xuyên rà soát, phân loại, xác định các tuyến, khu vực, địa bàn, lĩnh vực có nguy cơ cao hoặc diễn biến phức tạp về tệ nạn mại dâm, nhất là khu vực đô thị, du lịch, giáp ranh, khu công nghiệp, khu chế xuất và trên không gian mạng;

- Đẩy mạnh quản lý, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm;

- Kiểm soát chặt chẽ các thông tin quảng cáo, môi giới, giới thiệu dịch vụ hoạt động mại dâm trá hình trên nền tảng trực tuyến; phối hợp yêu cầu gỡ bỏ, xử lý các nội dung vi phạm pháp luật.

b) Công tác đấu tranh, triệt phá

- Tăng cường phối hợp giữa lực lượng Công an, các ngành chức năng và chính quyền địa phương trong tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý thông tin, tố giác, tin báo và phản ánh của tổ chức, cá nhân, bảo đảm mọi thông tin liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được xử lý kịp thời, đúng quy định;

- Chủ động phát hiện, đấu tranh và triệt phá các tụ điểm, đường dây, ổ nhóm, tổ chức môi giới, chứa chấp, bảo kê mại dâm; đồng thời xử lý nghiêm các phương thức, thủ đoạn hoạt động mới, tinh vi, đặc biệt là hoạt động trên môi trường mạng, hoạt động có tổ chức, liên tỉnh, xuyên biên giới hoặc có yếu tố nước ngoài.

c) Xử lý và phòng ngừa tái phạm

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác tổ chức điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về mại dâm bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm;

- Thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục, phòng ngừa tái phạm sau xử lý; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân liên quan; xử lý kịp thời các tụ điểm, địa bàn phức tạp.

#### **5. Nâng cao năng lực; nghiên cứu; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình**

a) Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống mại dâm, người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng, mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng, cập nhật tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn, truyền thông về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng triển khai.

b) Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống mại dâm

- Thông qua công tác quản lý địa bàn, tiếp nhận thông tin thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm, đặc điểm người bán dâm, nhu cầu hỗ trợ và hiệu quả tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, các mô hình sinh kế, đào tạo nghề trong việc đề xuất xây dựng, hoàn thiện chính sách về phòng, chống mại dâm;

- Tổ chức cập nhật ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong theo dõi, phân tích và dự báo tình hình mại dâm; ứng dụng các công cụ số trong công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh khi có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Bộ, ngành liên quan.

c) Thực hiện giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình

- Thực hiện giám sát, đánh giá theo định kỳ, đột xuất và thực hiện chế độ báo cáo triển khai Kế hoạch theo quy định;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước cấp tỉnh hằng năm của các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan trong lĩnh vực y tế, bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS, giảm nghèo, an sinh xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội khác; từ các nguồn huy động hợp pháp khác bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ, chính sách, quy định.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế**

a) Là cơ quan thường trực phòng, chống mại dâm của tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống mại dâm theo các nội dung của Kế hoạch bảo đảm hiệu quả và đạt mục tiêu đề ra.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm.

c) Xây dựng các tài liệu về phòng, chống mại dâm; tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc hướng dẫn triển khai công tác phòng ngừa mại dâm và phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại, hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm khi có chỉ đạo hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

## **2. Công an tỉnh**

a) Tiếp nhận, xác minh, phân loại và xử lý kịp thời các tin tố giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, chỉ đạo các phòng thuộc Công an tỉnh và Công an xã, phường tăng cường quản lý địa bàn, triển khai các biện pháp đấu tranh, triệt phá các tụ điểm mại dâm, đường dây, tổ chức môi giới mại dâm, chứa mại dâm, bảo kê mại dâm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

## **3. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động quần chúng nhân dân tại khu vực biên giới biển Hưng Yên tích cực tham gia phát hiện, tố giác, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

b) Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền tăng cường nắm tình hình địa bàn, quản lý chặt chẽ địa bàn, khu vực biên giới biển kịp thời phát hiện, phối hợp đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm.

## **4. Sở Tư pháp**

Phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm; phối hợp hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm.

## **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và hệ thống thông tin cơ sở.

b) Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí và các loại hình dịch vụ có nguy cơ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời phát hiện, ngăn ngừa vi phạm pháp luật về mại dâm.

## **6. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan lồng ghép các hoạt động hỗ trợ tạo việc làm: Tư vấn nghề nghiệp, đào tạo nghề, kết nối giới thiệu việc làm, cung cấp thông tin thị trường lao động phù hợp... nhằm hỗ trợ người bán dâm, người có nguy cơ cao chuyển đổi công việc, ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

## **7. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chỉ đạo các trường học tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản và các hoạt động phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phòng ngừa nguy cơ cho học sinh, thanh thiếu niên.

## **8. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị và hướng dẫn việc sử dụng kinh phí theo quy định.

## **9. Sở Công Thương**

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các vi phạm pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng hóa có tính chất khiêu dâm, kích dục. Phối hợp với Sở Y tế trong việc kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

## **10. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án các cấp nâng cao năng lực đội ngũ thẩm phán trong công tác xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm, bảo đảm xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật.

## **11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao năng lực đội ngũ kiểm sát viên trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; phối hợp xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án liên quan đến mại dâm theo quy định của pháp luật.

## **12. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hằng năm phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền về phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, phòng ngừa tệ nạn mại dâm.

## **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống mại dâm; phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

## **14. Các sở, ban, ngành tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm lồng ghép với hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

## **15. Ủy ban nhân dân xã, phường**

a) Xây dựng kế hoạch 5 năm và hằng năm về phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã, phường; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan ở địa phương.

b) Xây dựng, phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; duy trì, củng cố và nhân rộng các mô hình hiệu quả trong phòng, chống mại dâm; ít nhất 70% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

c) Tăng cường quản lý địa bàn, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phòng ngừa, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

d) Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng địa bàn và đặc điểm của từng nhóm đối tượng.

đ) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống mại dâm.

e) Chỉ đạo đưa các nội dung phòng, chống mại dâm vào các buổi sinh hoạt thôn/tổ dân phố, sinh hoạt chi bộ, họp thôn/tổ dân phố, khu dân cư định kỳ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng người dân, hộ gia đình trong công tác phòng ngừa.

## V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương chủ động triển khai thực hiện; hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) kết quả thực hiện (trước ngày 15 tháng 12); báo cáo tổng kết vào năm 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Chuyên viên KGVX: Thanh;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Nghiêm**